

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra hành chính đối với Hiệu trưởng
Trường THPT Phan Bội Châu

Thực hiện Quyết định số 08/QĐ-TTr ngày 12/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở GDĐT về việc thanh tra hành chính đối với Hiệu trưởng Trường THPT Phan Bội Châu; từ ngày 07/3/2024 đến ngày 14/3/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh các nội dung thanh tra theo kế hoạch.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/4/2024 của Trưởng đoàn, Thanh tra Sở GDĐT kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Trường THPT Phan Bội Châu được thành lập dựa trên tiền thân là Trường cấp 2 - 3 Phan Bội Châu. Đến ngày 03/02/2012, theo Quyết định số 278/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng Trường được tách ra để thành lập Trường THPT Phan Bội Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra các nội dung: việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trong việc tổ chức và quản lý nhà trường; việc thực hiện các quy định về tổ chức hoạt động giáo dục từ năm học 2021-2022 đến Học kỳ I năm học 2023-2024; công tác quản lý tài chính, tài sản năm 2023.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng trong việc tổ chức và quản lý nhà trường

a) Công tác quản lý, sử dụng giáo viên, nhân viên của Hiệu trưởng

- Số biên chế được giao 76 người, đang thực hiện 76 người, trong đó: Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng: 02; giáo viên 69; nhân viên kế toán, văn thư, thư viện, y tế: 04. Trình độ chuyên môn đội ngũ: 07 thạc sĩ, 68 đại học, 01 trung cấp. Trong thời kỳ thanh tra, biên bản họp của nhà trường thể hiện có hai giáo viên là ông Trần Hải Dương nghỉ từ tháng 3/2023 đến tháng 5/2023 và bà Phan Thị Như nghỉ từ tháng 01/2024 đến thời điểm thanh tra do mắc bệnh hiểm nghèo phải điều trị dài ngày. Trước hoàn cảnh khó khăn của 02 giáo viên này, các giáo viên trong tổ chuyên môn đã đồng ý tự nguyện dạy thay để các giáo viên trên được hưởng nguyên lương cùng các khoản phụ cấp.

- Hiệu trưởng đã thực hiện ký hợp đồng làm việc với viên chức trong nhà trường theo quy định của Luật Viên chức; ký hợp đồng lao động với 03 nhân viên bảo vệ và tạp vụ theo Luật Lao động.

- Việc thực hiện các quy định về quản lý hồ sơ viên chức: Trường đã tổ chức lập, lưu trữ hồ sơ viên chức, mở sổ theo dõi, khai thác, sử dụng hồ sơ viên

chức, sổ đăng ký và sổ giao nhận hồ sơ viên chức; việc lập và lưu trữ hồ sơ viên chức, được sắp xếp khoa học, đánh bút lục đầy đủ, thành phần hồ sơ cơ bản đầy đủ theo quy định. Tuy nhiên, hồ sơ viên chức của bà Ka Nhân còn thiếu hợp đồng làm việc sau khi có Quyết định tuyển dụng viên chức.

- Việc quản lý chuyên môn, phân công công tác: Hiệu trưởng nhà trường đã ban hành Quyết định phân công công tác đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Quyết định về việc phân công nhiệm vụ đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng năm học. Hiệu trưởng đã thực hiện phân công giảng dạy cho giáo viên theo quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc Ban hành quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Tuy nhiên, trong bảng phân công các năm học, chưa ghi rõ nội dung nhiệm vụ kiêm nhiệm của giáo viên.

- Trường đã thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức; công tác thi đua, khen thưởng theo quy định. Tuy nhiên biên bản họp về đánh giá viên chức, đánh giá thi đua nội dung ghi chép còn sơ sài, chưa làm rõ ý kiến nhận xét đối với các cá nhân; biên bản của một số tổ chuyên môn còn thiếu nội dung đánh giá thi đua; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Trường đã ban hành Quyết định đánh giá, xếp loại viên chức theo năm học là chưa đúng với hướng dẫn tại Điều 19 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP và văn bản hướng dẫn đánh giá viên chức hàng năm của Sở GDĐT.

b) Việc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tham gia dạy học theo quy định về định mức giờ dạy đối với hiệu trưởng; công tác đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên

- Qua kiểm tra của Đoàn Thanh tra trên hồ sơ lưu tại Trường, giải trình của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thực hiện chế độ giảng dạy như sau:

+ Năm học 2021-2022: Hiệu trưởng thực hiện tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật trong tiết sinh hoạt dưới cờ; các phó hiệu trưởng giảng dạy giáo dục hướng nghiệp.

+ Năm học 2022-2023: Hiệu trưởng thực hiện tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật trong tiết sinh hoạt dưới cờ và giảng dạy giáo dục địa phương lớp 10A1; các phó hiệu trưởng giảng dạy giáo dục hướng nghiệp và giáo dục địa phương khối 10.

+ Năm học 2023-2024: Hiệu trưởng thực hiện tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật trong tiết sinh hoạt dưới cờ; các phó hiệu trưởng giảng dạy giáo dục hướng nghiệp và giáo dục địa phương khối 10.

+ Hiệu trưởng vận dụng nội dung thực hiện báo cáo tuyên truyền, giáo dục đạo đức, pháp luật trước cờ trong các năm học 2021-2022, 2023-2024 để thay cho việc giảng dạy trực tiếp là không đúng với quy định của Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT và Văn bản số 8499/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 10/12/2012 của Bộ GDĐT. Trong năm học 2023-2024, qua giải thích quy định về nghĩa vụ, trách nhiệm giảng dạy theo quy định đối với Hiệu trưởng của Đoàn thanh tra, từ ngày

01/4/2024 Hiệu trưởng thực hiện giảng dạy chuyên môn, hướng nghiệp 08 tiết/tuần để đảm bảo thời lượng giảng dạy theo quy định.

- Biên bản sinh hoạt tổ chuyên môn chưa thể hiện việc tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng.

- Việc tổ chức đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên được thực hiện đầy đủ quy trình theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

c) Việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh: Trường đã thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh theo các văn bản hướng dẫn. Năm 2023, chi hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn như cha mẹ thuộc diện hộ nghèo, mồ côi, ... với tổng số tiền 27.150.000 đồng; hỗ trợ tiền ăn và nhà ở theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP cho học sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn với tổng số tiền 509.580.000 đồng; chi hỗ trợ trang phục cho giáo viên dạy QP-AN và giáo dục thể chất. Tuy nhiên, hóa đơn thanh toán quần áo và giày da cho giáo viên dạy QP-AN ghi chưa cụ thể theo hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư liên tịch 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV.

d) Việc thực hiện công khai đối với nhà trường và xã hội theo quy định của pháp luật: Trường đã tổ chức thực hiện công khai cơ sở giáo dục theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; công khai thông tin ở cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng hình thức niêm yết, phổ biến tại các cuộc họp của nhà trường; Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động. Tuy nhiên, Trang thông tin điện tử của nhà trường chưa có nội dung công khai cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

đ) Việc thực hiện công tác chuyển đổi số trong nhà trường

- Trường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024; ban hành quyết định thành lập ban chỉ đạo “Chuyển đổi số”, quy định chuyên môn hàng năm trong đó có nội dung quy định việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử của đơn vị; phân công giáo viên phụ trách phần mềm vnEdu; triển khai sử dụng hệ thống văn phòng điện tử iOffice V5 theo hướng dẫn của Sở GDĐT; quản lý, sử dụng Trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Việc triển khai thu học phí và các khoản thu khác theo phương thức không dùng tiền mặt: Trường đã triển khai thực hiện việc thu học phí theo phương thức không dùng tiền mặt đến phụ huynh học sinh, thu qua tài khoản ngân hàng của nhà trường.

- Việc lưu trữ, phát bằng tốt nghiệp THPT: Trường đã thực hiện quy định về lưu trữ, phát bằng tốt nghiệp THPT theo Quyết định số 733/QĐ-SGDĐT ngày 14/9/2020 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế bảo quản, lưu trữ, sử dụng, cấp phát phôi, văn bằng, chứng chỉ của Sở GDĐT Lâm Đồng. Số liệu:

Năm	Số bằng TN được cấp	Số bằng TN đã phát	Số bằng TN đang lưu giữ	
			Số bằng	Tỷ lệ
2021	341	273	68	19,94%
2022	315	213	102	32,38%

2. Việc thực hiện các quy định về tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường

a) Việc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục

- Trường đã cập nhật, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Bộ GDĐT, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở GDĐT.

- Xây dựng các kế hoạch để thực hiện công tác chuyên môn theo hướng dẫn của các cấp, gồm: Kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch phụ đạo học sinh, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch ôn tập tốt nghiệp, kế hoạch kiểm tra đánh giá, kế hoạch tổ chức các cuộc thi, hội thi, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ...

- Hiệu trưởng đã triển khai tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn. Tuy nhiên, một số phiếu nhận xét của các giáo viên còn giống nhau, chưa thể hiện sự khác biệt giữa các bộ sách, Trường đã thực hiện chi trả tiền bồi dưỡng cho việc nghiên cứu, đánh giá, lựa chọn sách giáo khoa bộ môn lớp 10 năm học 2022-2023 với tổng số tiền là 44.100.000 đồng.

- Trường đã triển khai các hoạt động giáo dục theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Các tổ chuyên môn đã tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo các văn bản hướng dẫn, tổ chức sinh hoạt theo nghiên cứu bài học, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, ôn tập thi tốt nghiệp THPT. Tuy nhiên biên bản sinh hoạt chuyên môn của Tổ Toán và Tổ Vật lý trên hệ thống vnEdu chưa đảm bảo quy định của tổ chuyên môn 2 tuần/ 1 lần.

- Việc thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ: Hàng năm căn cứ vào các văn bản hướng dẫn, nhà trường đã chỉ đạo và phân công giáo viên Giáo dục công dân khối 12, xây dựng kế hoạch, cập nhật tài liệu, soạn giáo án, tích hợp lồng ghép phòng chống tham nhũng trong bộ môn giáo dục công dân. Giáo viên giảng dạy bộ môn, lên chương trình tích hợp cụ thể trong từng bài và thực hiện trong quá trình giảng dạy theo quy định.

b) Công tác tuyển sinh; chuyển trường, tiếp nhận học sinh; duy trì sĩ số lớp

- Trường đã thực hiện công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT; thực hiện đúng chỉ tiêu tuyển sinh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và Thông báo của Sở GDĐT. Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh ra lớp tuy có tăng hàng năm nhưng so với số học sinh trúng tuyển ra lớp chưa đảm bảo 100%. Số liệu:

Năm học	Chỉ tiêu tuyển sinh được phê duyệt	Số học sinh ra lớp	
		Số lượng	Tỷ lệ
2021-2022	474	383	80,80%

2022-2023	450	427	94,89%
2023-2024	490	467	95,31%

- Trường đã thực hiện việc chuyển trường cho học theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT, lưu trữ đầy đủ hồ sơ chuyển trường, sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến, bỏ học theo quy định. Kết quả:

Năm học	Tổng số học sinh	Số HS chuyển đi	Số HS chuyển đến	Số HS bỏ học
2021-2022	1064	10	06	12
2022-2023	1123	10	02	09
HK I NH 2023-2024	1234	05	11	3

c) Việc thực hiện các quy định về hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục

- Hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của nhà trường: Trường đã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT và Công văn số 1829/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2020 của Sở GDĐT. Quản lý Sổ đăng bộ, Học bạ học sinh, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng hệ thống vnEdu; quản lý hồ sơ tài sản, tài chính bằng phần mềm MISA; từ năm học 2022-2023 đã thực hiện quản lý, lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến bằng phần mềm iOffice V5.

- Hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên: Các tổ chuyên môn, giáo viên có đầy đủ kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy; Sổ chủ nhiệm. Trường đã thực hiện việc quản lý bằng hồ sơ điện tử trên hệ thống vnEdu đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

d) Việc đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh: Trường tổ chức kiểm tra đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT từ năm học 2020-2021; năm học 2022-2023, triển khai thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đối với học sinh lớp 10, lớp 11 học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đã xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh theo năm học.

đ) Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống cho học sinh; công tác bảo đảm an toàn trường học; phòng chống bạo lực học đường

- Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp tuyên truyền, giáo dục, tập huấn cho giáo viên và học sinh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; chương trình công tác về phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm theo chỉ đạo của các cấp; cho học sinh nắm rõ kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc, việc sử dụng mạng xã hội, phòng chống BLHĐ; phòng chống dịch bệnh, tác hại của thuốc lá, rượu bia... Trường đã triển khai xây dựng mô hình cơ sở giáo dục điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ ANTK; xây dựng mô hình lớp học tự quản phòng chống vi phạm pháp luật trong học sinh; phối hợp với Công an huyện triển khai công tác ATGT đường bộ trong học sinh; triển khai Chi thị

số 23-CT/TW về an toàn giao thông; lồng ghép, thực hiện giáo dục truyền thống yêu nước và tự hào dân tộc; tổ chức các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa” hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn ngày truyền thống của dân tộc.

- Đã thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường với 4 thành viên để thực hiện công tác tư vấn tâm lý và tư vấn nghề nghiệp, bố trí 1 phòng để thực hiện công tác tư vấn. Tuy nhiên trong quyết định chưa phân công nhiệm vụ cho thành viên tổ tư vấn, chưa ban hành nội quy, nội dung, chương trình tư vấn tâm lý học đường.

- Đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật: Trường đã xây dựng kế hoạch phổ biến pháp luật cho CBQL, GV, NV giai đoạn từ năm 2024 đến năm 2030; kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật; kế hoạch thực hiện công tác pháp chế năm học 2023-2024.

3. Công tác quản lý tài chính, tài sản của nhà trường

a) Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ: Trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 29/12/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ đã được thông qua tại Hội nghị viên chức và người lao động của nhà trường.

b) Việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán

- Về công tác kế toán:

+ Nhà trường đã cơ bản mở đầy đủ các loại sổ sách kế toán; Kế toán đã hạch toán và cập nhật các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ sách kế toán, đúng phương pháp hạch toán. Đơn vị sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thanh toán thông qua hệ thống thông tin điện tử của Kho bạc nhà nước; hồ sơ chứng từ được đóng tập, phân loại do đó dễ dàng kiểm tra, đối chiếu và lưu trữ lâu dài.

+ Tuy nhiên, một số chứng từ kế toán chưa chặt chẽ như sửa chữa CSVC, tôn tạo cảnh quan số tiền 9.519.400 đồng, mua sơn trắng số tiền 18.175.000 đồng; mua bóng điện dây điện với số tiền 8.245.000 đồng nhưng thiếu biên bản xác minh hiện trạng; chứng từ may rèm phòng học 19.800.000 đồng thiếu 03 báo giá, không có hợp đồng kèm theo.

- Về công khai dự toán, quyết toán ngân sách năm: Đơn vị đã niêm yết công khai số kinh phí được sử dụng trong năm theo các quyết định giao dự toán của Sở GDĐT. Tuy nhiên, Trường chưa ban hành thông báo công khai quyết toán năm theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Về công tác lập và xét duyệt quyết toán: Báo cáo quyết toán năm 2021 và năm 2022, phòng KHTC Sở đã thẩm tra và trình Giám đốc Sở ban hành thông báo.

- Việc quản lý tài sản: Đơn vị có mở sổ theo dõi tài sản, công cụ dụng cụ hàng năm cho từng lớp học và phòng chuyên môn trên phần mềm QLTS Misa, cuối năm có thành lập hội đồng kiểm kê tài sản và tiến hành thanh lý tài sản,

công cụ dụng cụ.

c) Tình hình quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí do ngân sách cấp

Trên cơ sở chứng từ thực tế mà kế toán đơn vị cung cấp cho Đoàn thanh tra, sổ sách và báo cáo quyết toán từng năm do đơn vị lập, tình hình quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí do ngân sách cấp được tổng hợp như sau:

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên:

+ Dự toán được giao đầu năm (kể cả bổ sung trong năm): 13.083.807.200 đồng; trong đó kinh phí tự chủ 12.468.972.200 đồng và kinh phí không tự chủ 614.835.000 đồng.

+ Kinh phí đã sử dụng và đề nghị quyết toán: 12.875.186.707 đồng; trong đó kinh phí tự chủ 12.263.769.207 đồng và kinh phí không tự chủ 611.417.500 đồng.

+ Kinh phí chuyển sang năm 2024 được sử dụng: 205.202.993 đồng.

+ Kinh phí bị hủy 3.417.500 đồng; nguyên nhân bị hủy do hết nhiệm vụ chi từ kinh phí coi thi TNTHTP được cấp cho đơn vị.

- Học phí năm 2023: Mức thu năm học 2022 - 2023 theo Nghị quyết 121/2022/NQ-HĐND ngày 13/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng và mức thu năm học 2023-2024 Nghị quyết 210/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Số liệu như sau:

+ Năm 2022 chuyển sang:	315.827.123 đồng
+ Tổng thu:	1.222.804.000 đồng
+ Tổng chi:	905.819.785 đồng
+ Thuế TNDN đã nộp:	17.761.760 đồng

- Dạy thêm học thêm: Trường tổ chức dạy thêm và thu kinh phí dạy thêm, học thêm sau khi được phê duyệt của Sở GDĐT. Tỷ lệ chi cho công tác dạy thêm học thêm trong nhà trường đảm bảo theo Quyết định 30/2020/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng; theo kế hoạch dạy thêm học thêm đã được Sở phê duyệt trong đó có nội dung yêu cầu nhà trường điều chỉnh mức thu khi số lượng học sinh đăng ký thay đổi theo từng tháng. Tuy nhiên, qua kiểm tra số học sinh theo học tại các lớp đều cao hơn số học sinh nhà trường lập theo kế hoạch (kế hoạch dự kiến là 24 học sinh/lớp, thực tế số học sinh tham gia học là 36 học sinh/lớp) nhưng Trường vẫn chưa điều chỉnh thay đổi mức thu.

+ Năm học 2022 - 2023 (2022): Năm trước chuyển sang 39.003.120 đồng; Tổng thu trong năm 170.256.000 đồng; trong đó chi nộp thuế 3.405.120 đồng; GV trực tiếp giảng dạy 133.480.704 đồng; chi quản lý 8.342.544 đồng;

+ Năm học 2023 - 2024 (2023): Năm trước chuyển sang: 70.138.118 đồng; Tổng thu trong năm 1.657.381.000 đồng; trong đó chi nộp thuế 28.385.960 đồng; GV trực tiếp giảng dạy 1.339.225.792 đồng; chi quản lý

83.294.272 đồng; chi CSVN 246.767.904 đồng.

d) Thu vệ sinh, nước uống: Thực hiện mức thu theo Công văn 1779/SGDDĐT-KHTC ngày 04/10/2023 của Sở GDĐT về phê duyệt kế hoạch thực hiện các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2023-2024 Trường THPT Phan Bội Châu.

- Năm học 2022 - 2023: (2022)
- + Năm trước chuyển sang: 1.897.400 đồng
- + Tổng thu 102.960.000 đồng;
- + Tổng chi: 33.651.600 đồng
- Năm học 2023 - 2024(2023)
- + Năm trước chuyển sang: 71.205.800 đồng
- + Tổng thu 106.200.000 đồng;
- + Tổng chi: 97.120.880 đồng

đ) Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS: Dự toán kinh phí hoạt động được lập từ đầu năm học và được thông qua tại đại hội Ban đại diện hội CMHS; trên cơ sở Nghị quyết này Ban đại diện hội CMHS các lớp thống nhất sẽ trích 80% số tiền để cho Ban đại diện hội CMHS trường hoạt động. Trường đã bàn giao cho Ban đại diện hội CMHS thu và chi kinh phí hoạt động của Ban đại diện theo kế hoạch của nhà trường, các khoản chi đều phục vụ cho các hoạt động của học sinh.

- Năm học 2022 - 2023:
- + Tổng thu: 162.806.000 đồng
- + Tổng chi: 162.806.000 đồng
- Năm học 2023 – 2024:
- + Tổng thu: 232.564.000 đồng
- + Tổng chi: 114.925.600 đồng

g) Dịch vụ cho thuê và kinh doanh: Trong năm 2023, nguồn thu từ căn tin là 18.600.000 đồng (trong đó nộp thuế 1.860.000 đồng, đã chi 16.740.000 đồng); nguồn thu từ nhà xe là 265.121.000 đồng (trong đó nộp thuế 13.482.600 đồng; đã chi 121.343.400 đồng và trả lại cho học sinh số tiền 130.295.000 đồng). Tuy nhiên, Trường chưa thực hiện đấu thầu cho thuê căn tin theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

h) Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương

- Năm 2022 chuyển sang: 484.571.600 đồng
- Số giảm trừ trong năm 2023: 291.556.400 đồng
- Trích 40% nguồn thu học phí: 479.966.000 đồng
- Số đã chi trong năm: 644.043.410 đồng
- Nguồn CCTL chưa sử dụng: 28.937.790 đồng

h) Công tác quản lý, sử dụng tài sản công

- Trường đã xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài công. Tuy nhiên, Quy chế sử dụng tài sản công chưa đề cập đến tài sản là thiết bị dạy học; quyền và nghĩa vụ xây dựng chung chung, chưa phân công cụ thể cho bộ phận, cá nhân quản lý, sử dụng tài sản dẫn đến tài sản hư hỏng, sửa chữa, cần mua sắm không quy định người đề xuất sửa chữa; chưa quy định trách nhiệm bàn giao tài sản công khi thay đổi tổ chức bộ máy, thay đổi người đứng đầu. Sổ quản lý tài sản chưa thể hiện rõ tài sản phân cho phòng ban, từng bộ phận được giao quản lý, sử dụng. Do vậy, công tác kiểm kê tài sản chưa đối chiếu được với sổ theo dõi tài sản. Tài sản cố định chưa có thẻ tài sản; chưa có phiếu kiểm kê tài sản năm 2023 gắn trên các tài sản. Hồ sơ kiểm kê tài sản năm 2023 chưa đúng Mẫu số C53-HD theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC. Do vậy, chưa xác định được tài sản nằm ở đâu trên sổ sách kế toán. Rất nhiều tài sản bỏ ngoài sổ sách tài sản (bao gồm: tài sản cố định và công cụ, dụng cụ).

- Đối với việc mua sắm, sửa chữa trong nhà trường: Trường chưa lập toàn bộ dự toán mua sắm, sửa chữa của năm; nhiều chứng từ chi mua sắm, sửa chữa nhỏ lẻ gây phức tạp trong công tác kế toán chi dự toán trong năm. Các hồ sơ đều không có thông số kỹ thuật chi tiết như kích thước, chất liệu...; lấy 3 báo giá không do người đứng đầu công ty, cơ sở ký tên, đóng dấu trên báo giá; trên báo giá không có ngày, tháng; mua vật tư về nhưng chưa có chứng từ chứng minh đã sửa chữa, chưa có biên bản xác nhận hoàn thành việc sửa chữa (mới có biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng để thanh toán); không có bảng khối lượng chi tiết cho công tác sửa chữa, nên chưa có cơ sở để xác định khối lượng mua vật tư sửa chữa.

4. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Hàng năm trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học, thực hiện quy trình kiểm tra theo văn bản hướng dẫn; tuy nhiên kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2023-2024 chưa đúng hướng dẫn, hồ sơ lưu trữ chưa khoa học, một số cuộc kiểm tra các bộ phận thiếu thông báo kết quả kiểm tra. Kết quả: Năm học 2021-2022 thực hiện 24 cuộc kiểm tra theo kế hoạch và 03 cuộc kiểm tra đột xuất; năm học 2022-2023 đã thực hiện 26 cuộc kiểm tra theo kế hoạch và 01 cuộc kiểm tra đột xuất.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

- Hiệu trưởng đã chỉ đạo triển khai thực hiện đúng khung kế hoạch thời gian và nhiệm vụ năm học; xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục phổ thông theo các văn bản hướng dẫn. Tổ chức dạy học và giáo dục theo đúng Chương trình GDPT năm 2018.

- Trường đã thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý; tăng cường chuyển đổi số trong dạy và học.

- Trường đã triển khai việc đổi mới phương pháp giảng dạy, vận dụng hệ thống vnEdu trong công tác dạy và học, lưu trữ hồ sơ chuyên môn, trong cho điểm, kiểm tra đánh giá người học theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học

sinh. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng sống cho học sinh, tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi và đạt được một số thành tích nổi bật.

- Về cơ bản đã thực hiện công tác quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí đúng quy định và theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Chứng từ chi từ ngân sách đã được Kho bạc nhà nước kiểm soát chi và có đối chiếu xác nhận số liệu, có đầy đủ hóa đơn theo quy định.

2. Mặt tồn tại, hạn chế

- Hồ sơ viên chức lưu trữ chưa đầy đủ còn thiếu hợp đồng làm việc theo quy định Luật Viên chức.

- Việc báo cáo trong giờ sinh hoạt chào cờ của Hiệu trưởng để tuyên truyền, giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trong các năm học đến thời điểm thanh tra để thay cho nhiệm vụ giảng dạy của Hiệu trưởng là không đúng quy định.

- Biên bản sinh hoạt của tổ chuyên môn chưa thể hiện việc tham gia sinh hoạt chuyên môn của Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng.

- Bảng phân công chuyên môn của nhà trường cho giáo viên chưa thể hiện cụ thể các nhiệm vụ kiêm nhiệm khác đối với giáo viên.

- Trang thông tin điện tử của nhà trường chưa công khai đầy đủ các nội dung theo quy định.

- Công tác tài chính:

+ Trường chưa ban hành thông báo công khai quyết toán năm; một số chứng từ chưa chặt chẽ trong việc sửa chữa CSVN, tôn tạo cảnh quan; chưa thực hiện đấu thầu cho thuê căn-tin.

+ Thực hiện thu kinh phí dạy thêm chưa đúng với phê duyệt của Sở khi chưa thực hiện điều chỉnh mức thu khi có sự biến động về số lượng học sinh tham gia học thêm.

+ Công tác quản lý, sử dụng tài công còn nhiều hạn chế như việc xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm kê tài sản; mua sắm, sửa chữa trong nhà trường.

3. Nguyên nhân

- Do Hiệu trưởng chưa nghiên cứu kỹ các nội dung hướng dẫn của Bộ GDĐT trong việc thực hiện giờ dạy của Hiệu trưởng dẫn đến vận dụng không đúng quy định nên đã triển khai báo cáo, tuyên truyền, giáo dục đạo đức, pháp luật cho học sinh trong tiết chào cờ thay cho công tác giảng dạy trực tiếp.

- Công tác kiểm tra, chấn chỉnh của lãnh đạo nhà trường trong sinh hoạt tổ chuyên môn còn hạn chế.

- Giáo viên chưa thực hiện hết trách nhiệm trong nhận xét, lựa chọn sách giáo khoa nên còn để việc nhận xét, đánh giá giữa các bộ sách còn giống nhau.

- Trường chưa bám sát nội dung phê duyệt kế hoạch dạy thêm, học thêm của Sở dẫn đến khi triển khai đã thực hiện thu kinh phí học thêm của học sinh không

đúng với phê duyệt và thực tế.

- Trong công tác tài chính, đặc biệt là quản lý, sử dụng tài công nhà trường chưa cẩn trọng, thiếu kinh nghiệm, nghiên cứu, cập nhật chưa đầy đủ các quy định nên dễ xảy ra nhiều tồn tại, hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN:

Đoàn thanh tra đã yêu cầu tạm dừng việc thu chi kinh phí dạy thêm học thêm tại đơn vị và tính toán lại mức thu chi, không chi kinh phí dạy thêm học thêm theo thực tế, kinh phí lựa chọn sách giáo khoa lớp 11 khi chưa có sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị Giám đốc Sở GDĐT chỉ đạo

- Đối với việc thực hiện định mức giảng dạy của Hiệu trưởng: Xét thấy, năm học 2022-2023 Hiệu trưởng có giảng dạy giáo dục địa phương và trong thời gian còn lại của Học kỳ II năm học 2023-2024 đã thực hiện giảng dạy chuyên môn giáo dục thể chất và hoạt động giáo dục hướng nghiệp để đảm bảo định mức giảng dạy theo quy định nên Thanh tra Sở không đặt vấn đề thu hồi phụ cấp ưu đãi nhà giáo của 02 năm học này. Tuy nhiên, kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo thu hồi, nộp ngân sách nhà nước phụ cấp ưu đãi nhà giáo của ông Nguyễn Văn Dũng, Hiệu trưởng Trường THPT Phan Bội Châu, Di Linh trong năm học 2021-2022 với số tiền 29.461.770 đồng.

- Kiểm điểm trách nhiệm của ông Nguyễn Văn Dũng liên quan đến tồn tại về việc chưa thực hiện đúng quy định về định mức giảng dạy; rút kinh nghiệm các hạn chế liên quan đến công tác tài chính của nhà trường.

- Chỉ đạo, yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Phan Bội Châu thực hiện đầy đủ, triệt để các kiến nghị theo Kết luận thanh tra.

2. Đề nghị Hiệu trưởng Trường THPT Phan Bội Châu thực hiện các kiến nghị sau

- Rà soát, bổ sung các thành phần trong hồ sơ viên chức của nhà trường đảm bảo đầy đủ theo quy định. Thực hiện phân công giảng dạy, phân công nhiệm vụ cho giáo viên phải cụ thể, rõ ràng theo hướng dẫn; Hiệu trưởng phải thực hiện giảng dạy theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT và Văn bản số 8499/BGDĐT-NGCBQLGD của Bộ GDĐT.

- Từ năm học 2024-2025 trở đi, trong trường hợp nhà trường có viên chức, người lao động phải nghỉ để điều trị bệnh kéo dài đề nghị Trường liên hệ Bảo hiểm xã hội để chi trả tiền lương theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và các Thông tư của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành¹.

- Thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo quy định của Thông tư số

¹ Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc; Thông tư số 06/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT lên Trang thông tin điện tử của đơn vị; ban hành thông báo công khai quyết toán năm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính. Đối với các nội dung phải công khai lên Trang thông tin điện tử của đơn vị theo Luật dân chủ cơ sở, đề nghị nhà trường nghiên cứu thực hiện đảm bảo theo quy định.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện đúng quy định về hồ sơ lên hệ thống vnEdu; kiểm tra, rà soát thực hiện đúng quy định về quy trình, hồ sơ đánh giá, nhận xét công tác lựa chọn sách giáo khoa.

- Thực hiện đúng quy định về thu kinh phí học thêm của học sinh theo phê duyệt của Sở GDĐT; có biện pháp đảm bảo quyền lợi của học sinh sau khi tính toán lại mức thu kinh phí dạy thêm, học thêm.

- Khắc phục các tồn tại hạn chế trong tài chính, quản lý tài sản như: sửa chữa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan, bổ sung chứng từ, báo giá hợp lệ đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính.

- Kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các Phó hiệu trưởng; nhân viên kế toán do để xảy ra những tồn tại, hạn chế trong công tác tham mưu phân công chuyên môn; đánh giá, nhận xét lựa chọn sách giáo khoa; thu kinh phí dạy thêm, học thêm và công tác kế toán, sửa chữa cơ sở vật chất.

- Thực hiện công khai Kết luận thanh tra này bằng hình thức niêm yết liên tục 15 ngày làm việc tại nhà trường.

Trên đây là Kết luận thanh tra hành chính đối với Hiệu trưởng Trường THPT Phan Bội Châu, huyện Di Linh./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Lâm Đồng (để b/c);
- Giám đốc Sở GDĐT (để b/c);
- Các phòng GDTTrH, TCHC, KHTC Sở;
- Trường THPT Phan Bội Châu (để t/h);
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

CHÁNH THANH TRA

Lê Thái Loan

Phụ lục số 02

TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

(Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-TTr, ngày tháng 5 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyên cơ quan công an	Chuyên cơ quan chức năng khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	CÁ NHÂN	Không	Không	Không	Không	
II	TỔ CHỨC	Không	Không	Không	Không	

Phụ lục số 03

**TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT
HOẶC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

(Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-TTr, ngày tháng 5 năm 2024 của Thanh tra Sở GDĐT Lâm Đồng)

STT	Nội dung kiến nghị	Thông tin về Văn bản kiến nghị hoàn thiện			Ghi chú
		Số văn bản	ngày, tháng, năm ban hành	Cơ quan ban hành	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	KIẾN NGHỊ BÃI BỎ	Không	Không	Không	Không
II	KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	Không	Không	Không	Không
III	KIẾN NGHỊ BAN HÀNH MỚI	Không	Không	Không	Không